TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 70/2021/DS-ST
Ngày 05/7/2021
"V/v tranh chấp hợp đồng mua bán".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Kiều Diễm
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hoàng và Nguyễn Văn Tâm
- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Mộng Nghi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐLiêu.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đtham gia phiên tòa***: Ông Trần Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 85/2021/TLST–DS, ngày 06 tháng 4 năm 2021, về tranh chấp hợp đồng mua bán. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2021/QĐXX-ST, ngày 02 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Lê Xuân H – Chủ hộ kinh doanh Tân Quang Minh
Địa chỉ: Ấp 1, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.
Người đại diện theo ủy quyền: Chị Lê Thị Ngọc T, sinh năm 1995
Địa chỉ: Ấp T, xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. (Theo văn bản ủy quyền ngày 30/10/2020).
- *Đồng bị đơn:* Ông Nguyễn Đông L, sinh năm 1985 và bà Thái Thùy Y, sinh năm 1990
Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.
(Chị T và ông L, bà Ycó đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 26/3/2021, trong quá trình tố tụng người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ông Lê Xuân H – Chủ hộ kinh doanh Tân Quang Minh trình bày như sau:

Ngày 01/10/2015, Hộ Kinh doanh Tân Quang Minh có thỏa thuận miệng việc bán thức ăn tôm của Công ty LDHH thức ăn Thủy Sản Việt Hoa sản xuất và các loại thuốc thủy sản bán cho Ông Nguyễn Đông L và bà Thái Thùy Y theo đơn đặt hàng

của ông L và bà Y.

Phương thức thanh toán là Hộ Kinh doanh Tân Quang Minh bán hàng cho ông L và bà Yđến khi thu hoạch tôm sẽ thanh toán dứt điểm công nợ Hộ Kinh doanh Tân Quang Minh.

Trong quá trình giao dịch do ông L và bà Yvi phạm thỏa thuận, khi thu mua tôm không thanh toán dứt điểm công nợ nên ngày 26/05/2018 Đại lý Tân Quang Minh đã cắt hàng và chấm dứt giao dịch với ông L và bà Y. Công nợ tới thời điểm ngày 18/11/2020 là 52.366.000 (năm mươi hai triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn đồng). Bà Thái Thùy Y là vợ của ông L kí và ông L cũng thừa nhận vấn đề này.

Kể từ ngày chấm dứt giao dịch đến nay, Đại Lý Tân Quang Minh đã nhiều lần liên hệ ông L và bà Y thanh toán nhưng ông L và bà Y hứa hẹn nhiều lần, có thái độ lẫn tránh cố tình kéo dài thời gian thanh toán dứt điểm công nợ. Tại đơn khởi kiện ngày 26/3/2021 nguyên đơn yêu cầu ông L và bà Y trả thêm khoản tiền lãi chậm thực hiện nghĩa vụ tính tới thời điểm khởi kiện là 25.209.000 đồng, nay nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện là chỉ yêu cầu ông L và bà Y trả số tiền 52.366.000 đồng, không yêu cầu trả số tiền lãi phát sinh là 25.209.000 đồng.

- Bị đơn Ông Nguyễn Đông L trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 15/4/2021: Ông và bà Thái Thùy Y là vợ chồng, chung sống có đăng ký kết hôn. Năm 2015, vợ chồng ông có mua thức ăn nuôi tôm của Hộ kinh doanh Tân Quang Minh, khi mua bán hai bên chỉ thỏa thuận miện không có lập hợp đồng và có lập sổ sách theo dõi và có thỏa thuận về hình thức thanh toán là khi thu hoạch tôm sẽ thanh toán. Tuy nhiên do làm ăn khó khăn nên không có khả năng thanh toán nên Hộ kinh doanh Tân Quang Minh cắt hàng và chấm dứt giao dịch. Hai bên có đối chiếu công nợ với nhau tháng 11 năm 2020 số tiền còn nợ là 52.366.000 đồng, người kí công nợ là . Nay Hộ kinh doanh Tân Quang Minh yêu cầu hai vợ chồng tôi trả số tiền còn nợ là 52.366.000 đồng, ông cũng đồng ý trả nợ tuy nhiên do hoàn cảnh khó khăn nên tôi xin giảm dần.

Việc nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu tôi trả số tiền 52.366.000 đồng, không yêu cầu tính lãi thì tôi cũng đồng ý, không có ý kiến gì khác.

Bị đơn bà Thái Thùy Y vắng mặt trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa nên không có lời trình bày.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ trình bày quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án.

Về thủ tục tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án thời điểm này thấy rằng Thẩm phán, thư ký Tòa án chấp hành đúng quy định tại Điều 48, 51 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Việc chấp hành pháp luật đương sự.

Từ khi thụ lý vụ án nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định tại các điều 70, 71, 72 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung:

Căn cứ vào lời khai của nguyên đơn và đồng bị đơn cùng thống nhất xác định vào ngày 18/11/2020 hai bên có đối chiếu công nợ và thống nhất số tiền còn nợ là 52.366.000 đồng. Như vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự ghi nhận đây là sự thật. Buộc ông L và bà Y có trách nhiệm trả cho Hộ kinh doanh Tân Quang Minh số tiền 52.366.000 đồng.

Về án phí: Ông L và bà Yphải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến trình bày tranh luận của đương sự, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Hộ kinh doanh Tân Quang Minh khởi kiện yêu cầu Ông Nguyễn Đông L và bà Thái Thùy Y về việc tranh chấp hợp đồng mua bán. Căn cứ khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Vụ án thuộc tranh chấp dân sự "Hợp đồng mua bán tài sản".

[1.2]. Nguyên đơn Hộ kinh doanh Tân Quang Minh tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản với Ông Nguyễn Đông L và bà Thái Thùy Y. Ông L và bà Ycó địa chỉ Ấp T, xã N, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

[1.3]. Chị Lê Thị Ngọc T và Ông Nguyễn Đông L, bà Thái Thùy Y có đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ Điều 228 và điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Thu, ông L và bà Y.

2. Về nội dung:

[2.1] Tại đơn khởi kiện ngày 26/3/2021, Ông Lê Xuân H – Chủ hộ kinh doanh Tân Quang Minh yêu cầu ông L và bà Y trả cho bà tiền nợ gốc là 52.366.000 đồng và số tiền lãi là 25.209.000 đồng, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu số tiền 52.366.000 đồng và không yêu cầu trả số tiền lãi. Hội đồng xét xử xét thấy đây là ý kiến tự nguyện, không vượt phạm vi khởi kiện ban đầu nên căn cứ khoản 1 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Căn cứ vào các tài liệu được thu thập trong vụ án, biên bản ghi lời khai. Giữa hộ kinh doanh Tân Quang Minh và Ông Nguyễn Đông L, bà Thái Thùy Y có giao dịch mua bán thức ăn với nhau. Tuy nhiên trong quá trình giao dịch ông L và bà Yđã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Hộ kinh doanh Tân Quang Minh khởi kiện yêu cầu Ông Nguyễn Đông L, bà Thái Thùy Y có trách nhiệm thanh toán tiền mua thức ăn là 52.366.000 đồng, Ông Nguyễn Đông L, bà Thái Thùy Y cùng thống nhất thừa nhận nợ và đồng ý trả số tiền trên. Căn cứ khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự ghi nhận đây là sự thật và buộc Ông Nguyễn Đông L, bà Thái Thùy Y có trách nhiệm trả cho Hộ kinh doanh Tân Quang Minh số tiền 52.366.000 đồng.

[2.3] Từ những phân tích nêu trên, áp dụng Điều 430 và 440 Bộ luật dân sự năm 2015 chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Hộ kinh doanh Tân Quang Minh.

[2.4]. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Nguyễn Đông L và bà Thái Thùy Y có nghĩa vụ nộp số tiền 2.618.300 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

Hoàn lại cho Hộ kinh doanh Tân Quang Minh số tiền 1.939.000 đồng theo biên lai thu số 0001514 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

Quan điểm đề xuất của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 92; khoản 1 Điều 147; khoản 3 Điều 228; khoản 1 Điều 244; Điều 271; 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 430; Điều 440 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ông Lê Xuân H – Chủ hộ kinh doanh Tân Quang Minh đối với Ông Nguyễn Đông L và bà Thái Thùy Y.

2. Buộc Ông Nguyễn Đông L và bà Thái Thùy Y có nghĩa vụ trả cho hộ kinh doanh Tân Quang Minh số tiền 52.366.000 đồng (Năm mươi hai triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc Ông Nguyễn Đông L và bà Thái Thùy Y phải chịu là 2.618.3000 đồng. Ông Lê Xuân H – Chủ hộ kinh doanh Tân Quang Minh đã nộp tạm ứng án phí số tiền 1.939.000 đồng theo biên lai thu số 0001514 ngày 06/4/2021 (do chị Nguyễn Diễm Phúc nộp thay) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đđược nhận lại số tiền 1.939.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

5. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;*
- *VKSND tỉnh Bạc Liêu;*
- *VKSND huyện Đ;*
- *Chi cục THADS huyện Đ;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Kiều Diễm